

Ngành Chứng khoán: Cập nhật 6T2026
Các Công Ty Chứng Khoán Liên Kết Với Ngân Hàng Dẫn Dắt Tăng Trưởng Toàn Ngành, Song Khả Năng Sinh Lãi Suy Giảm Và Rủi Ro Tập Trung Tín Dụng Gia Tăng

Ngành chứng khoán Việt Nam trải qua nửa đầu năm 2026 đầy thách thức khi mặt bằng lãi suất cao và những bất ổn địa chính trị ảnh hưởng tâm lý nhà đầu tư và hoạt động giao dịch cổ phiếu, mặc dù thị trường được FTSE nâng hạng. Chi phí vốn gia tăng và lợi suất đầu tư cổ phiếu suy giảm gây áp lực lên khả năng sinh lãi của toàn ngành, đặc biệt là các công ty quy mô vừa và nhỏ có tỷ trọng đầu tư cổ phiếu cao. Nhờ nguồn tăng vốn mới, các công ty chứng khoán có liên kết ngân hàng tăng trưởng các mảng kinh doanh cốt lõi nhanh hơn các công ty cùng ngành. Tuy nhiên, tăng trưởng ngày càng tập trung vào một số khách hàng lớn mang cho vay ký quỹ và một vài tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp, làm gia tăng rủi ro tập trung tín dụng. Chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ đòn bẩy và rủi ro tập trung tín dụng sẽ tiếp tục tăng trong nửa cuối năm 2026 khi các công ty chứng khoán mở rộng hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận nguồn vốn nước ngoài và nguồn vốn dài hạn từ phát hành trái phiếu sẽ phần nào giảm áp lực tái cấp vốn.

● Cải thiện
 ● Ổn định
 ● Suy giảm

Yếu tố Xu hướng

Điểm nổi bật

		Rủi ro tín dụng tập trung vào một số khách hàng lớn gia tăng
 Khẩu vị rủi ro		- Tỷ lệ khẩu vị rủi ro¹ của toàn ngành tăng lên 21% trong Q2/2026, từ mức 19% năm 2025, chủ yếu do sự gia tăng đầu tư vào trái phiếu của một số doanh nghiệp bất động sản lớn tại các công ty chứng khoán liên kết ngân hàng (ví dụ: TCX, VPX, HDS, TPS). Công ty nắm giữ trái phiếu của các doanh nghiệp bất động sản và nghỉ dưỡng đang gặp khó khăn (ví dụ: TPS, VND) sẽ mất nhiều thời gian hơn để thu hồi các khoản đầu tư do lãi suất cao làm suy giảm dòng tiền của tổ chức phát hành và làm chậm quá trình xử lý tài sản bảo đảm. - Mức độ tập trung tín dụng trong hoạt động cho vay ký quỹ gia tăng khi nhu cầu vay của khách hàng cá nhân ở mức thấp, thúc đẩy các công ty chứng khoán có liên kết với ngân hàng mở rộng cho vay đối với một số khách hàng lớn. - Chúng tôi kỳ vọng rủi ro tập trung tín dụng của toàn ngành sẽ tiếp tục gia tăng trong nửa cuối năm 2026, do dư nợ ngày càng tập trung vào một số tổ chức phát hành trái phiếu và khách hàng vay ký quỹ lớn, qua đó làm suy giảm khả năng chống chịu của các công ty nếu các khách hàng này gặp áp lực tài chính.
 Khả năng sinh lãi		Chi phí vốn cao và lợi suất đầu tư cổ phiếu giảm làm ảm đạm mức tăng thu nhập từ mảng ngân hàng đầu tư, gây áp lực đáng kể lên các công ty nhỏ - ROAA toàn ngành giảm từ 5.6% năm 2025 xuống 4.3% trong nửa đầu năm 2026, do chi phí vốn tăng làm thu hẹp biên lợi nhuận cho vay ký quỹ, trong khi mặt bằng định giá cổ phiếu suy giảm làm giảm lợi nhuận từ hoạt động tự doanh. - Các công ty lớn, bao gồm một số công ty có liên kết với ngân hàng, duy trì khả năng sinh lãi ổn định hơn nhờ tăng thu nhập phí tư vấn phát hành trái phiếu (ví dụ: HDS, TCX, VPX) và lợi nhuận ổn định từ đầu tư trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi (ví dụ: SSI, VCK), mặc dù các nguồn thu này chỉ bù đắp một phần áp lực suy giảm lợi nhuận chung. - Các công ty quy mô vừa và nhỏ có danh mục đầu tư cổ phiếu lớn (ví dụ: VIX, SHS, CTS, VDS) chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, khiến mức độ biến động lợi nhuận trước thuế toàn ngành tăng từ 140% lên 145%. Trong số 27 công ty được phân tích, 14 công ty đối mặt với rủi ro không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2026. - Chúng tôi kỳ vọng ROAA toàn ngành sẽ duy trì ở mức 4.2%-4.5% trong năm 2026, thấp hơn năm 2025, do chi phí vốn ở mức cao tiếp tục gây áp lực lên lợi nhuận từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi.

¹Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản rủi ro, bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, khoản phải thu và cho vay ký quỹ quá hạn và các khoản mục ngoại bảng, chia cho tổng tài sản hữu hình

LIÊN HỆ
Nguyễn Trường Giang
Chuyên viên phân tích
giang.nguyen@visrating.com
Cao Sơn Tùng, CMA
Trưởng nhóm phân tích
tung.cao@visrating.com
Phan Duy Hưng, CFA, MBA
Giám đốc cấp cao – Ban Định chế Tài chính
hung.phan@visrating.com
Simon Chen, CFA
Giám đốc khối Xếp hạng tín nhiệm và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com

<https://visrating.com>

**Đòn bẩy****Hoạt động tăng vốn quy mô lớn giúp củng cố bộ đệm hấp thụ rủi ro**

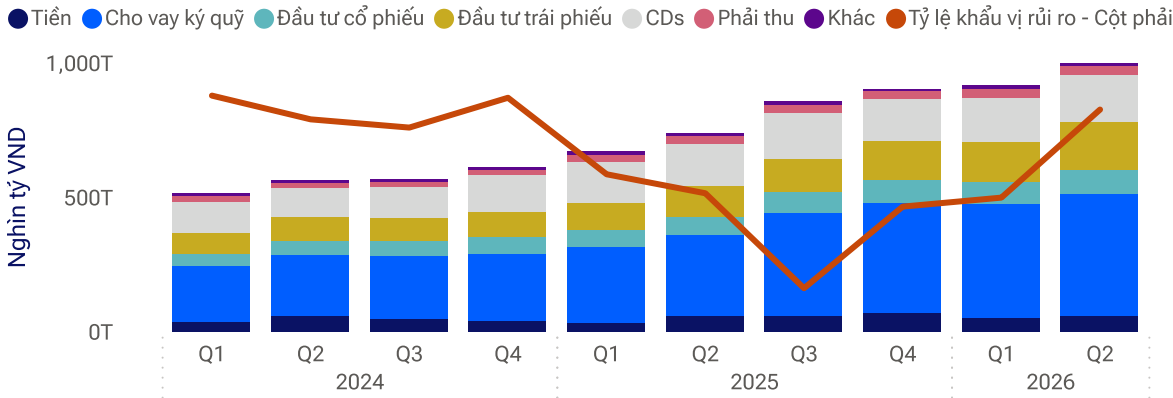
- Tỷ lệ đòn bẩy toàn ngành giảm từ 2.4 lần năm 2025 xuống 2.2 lần trong nửa đầu năm 2026, nhờ các công ty HDBS, LPS, VCBS và VIX huy động thành công tổng cộng 40 nghìn tỷ đồng vốn mới.
- Tuy nhiên, một số công ty liên kết ngân hàng tăng trưởng nhanh (ví dụ: TCX, VPX, SHS) đã tăng vay ngắn hạn để tài trợ cho hoạt động cho vay ký quỹ và đầu tư trái phiếu, qua đó hỗ trợ mở rộng thị phần.
- Chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ đòn bẩy toàn ngành sẽ tăng trở lại lên 2.3-2.4 lần trong nửa cuối năm 2026, do nhu cầu vay vốn tăng khi quy mô bảng cân đối tiếp tục mở rộng, trong khi điều kiện thị trường chứng khoán kém thuận lợi sẽ hạn chế khả năng tăng vốn chủ. Nếu không huy động thêm vốn trong nửa cuối năm 2026, các công ty có hoạt động cho vay ký quỹ (ví dụ: BSI, CTS) và đầu tư trái phiếu (ví dụ: TCX, HDS) đang tiệm cận đến giới hạn quy định sẽ gặp khó khăn trong việc duy trì tăng trưởng lợi nhuận từ các mảng kinh doanh cốt lõi.

**Nguồn vốn & Thanh khoản****Đa dạng hóa nguồn vốn sẽ giúp các công ty có liên kết với ngân hàng nâng cao khả năng chống chịu trước áp lực tái cấp vốn**

- Hoạt động tăng vốn giúp giảm phụ thuộc vào nguồn vốn ngắn hạn và nâng tỷ lệ thanh khoản toàn ngành từ 105% vào cuối năm 2025 lên 107% trong Q2/2026.
- Các khoản vay nước ngoài (ví dụ: TCX, VCI) và kế hoạch phát hành trái phiếu dài hạn (ví dụ: TCX, SHS, TPS, LPS) sẽ giúp đa dạng hóa nguồn vốn và hạn chế rủi ro tái cấp vốn.
- Chúng tôi kỳ vọng thanh khoản toàn ngành sẽ duy trì ổn định nhờ các đợt tăng vốn gần đây và bộ đệm thanh khoản ở mức vừa đủ.

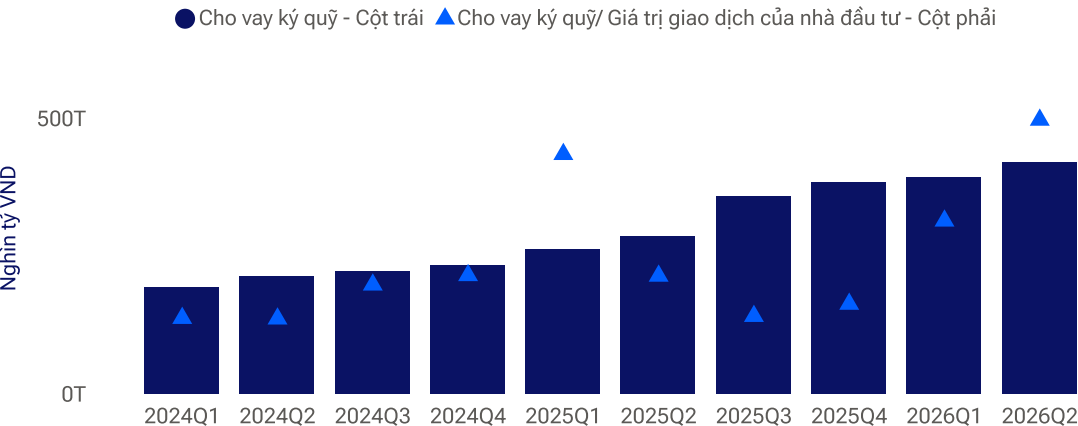
Rủi ro tín dụng tập trung vào một số khách hàng lớn gia tăng

Hình 1: Tỷ lệ khẩu vị rủi ro của ngành tăng lên do sự gia tăng đầu tư TPDN phi tài chính ...



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản có rủi ro bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, dư nợ cho vay ký quỹ quá hạn, các khoản phải thu, và các tài sản ngoài bảng cân đối chia tổng tài sản hữu hình
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

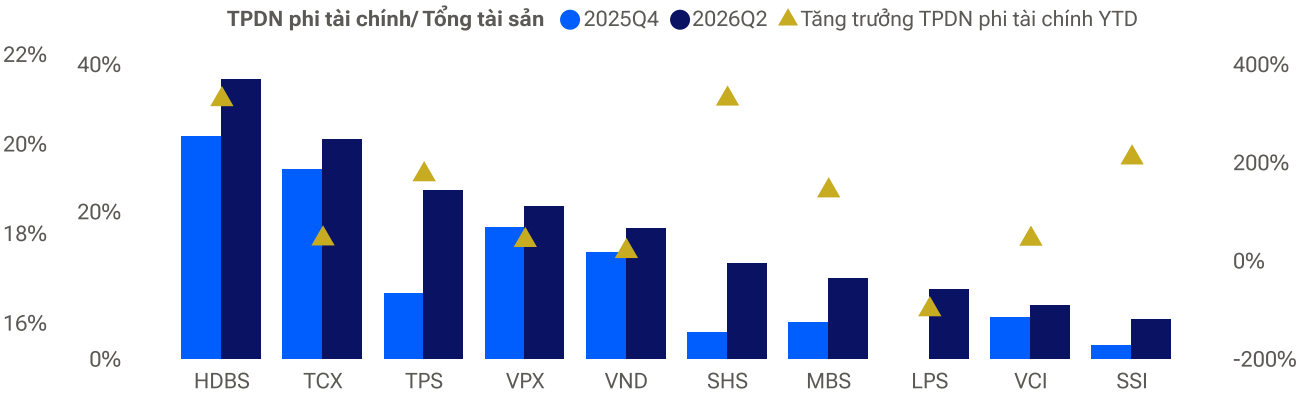
Hình 3: Mức độ tập trung tín dụng mảng cho vay ký quỹ gia tăng khi nhu cầu khách hàng cá nhân thấp ...



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

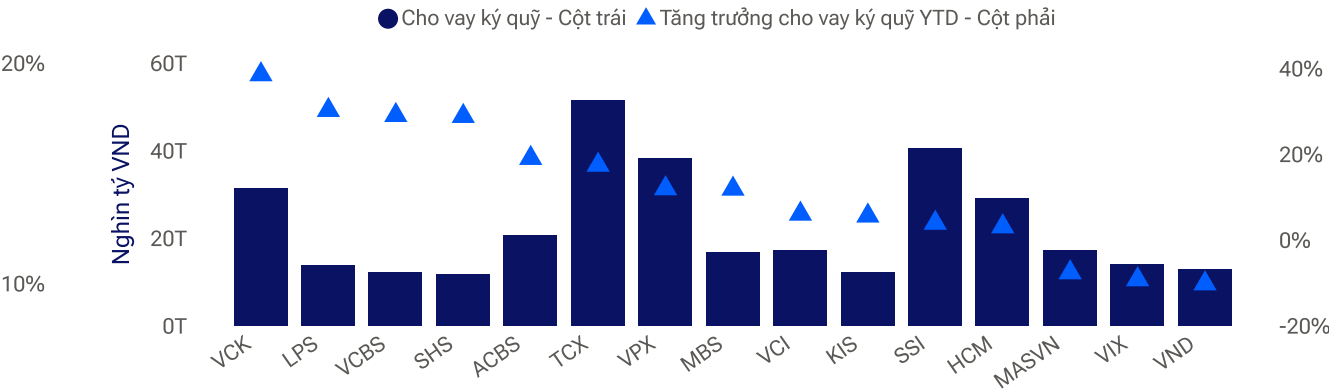
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 2: ... tại nhóm CTCK liên kết ngân hàng, tập trung một số doanh nghiệp bất động sản lớn



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK; YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

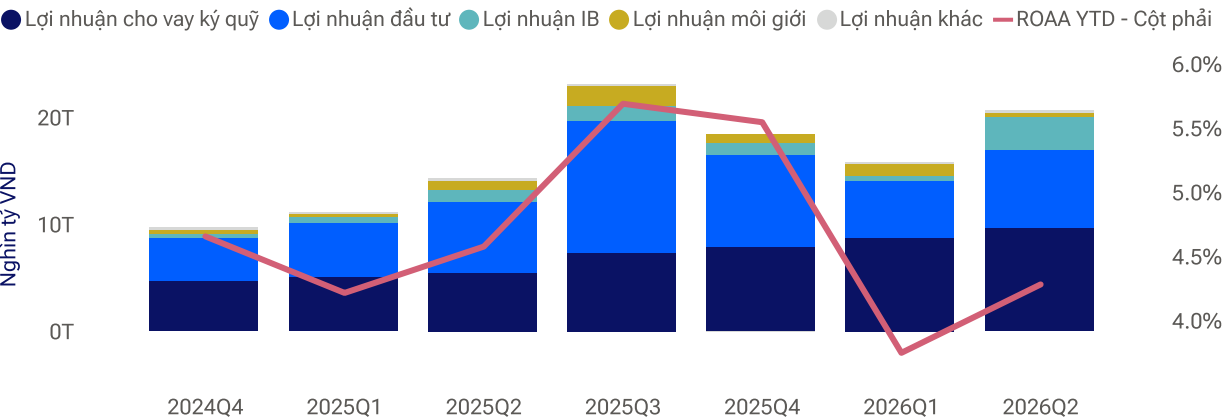
Hình 4: ... thúc đẩy các CTCK liên kết ngân hàng mở rộng cho vay đối với một số khách hàng lớn



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026; YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

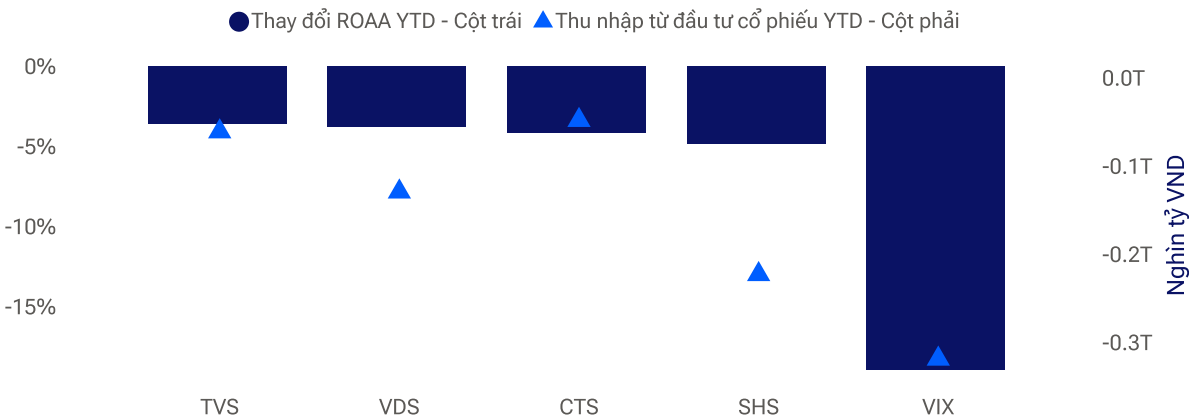
Chi phí vốn cao và lợi suất đầu tư cổ phiếu giảm lấn át mức tăng thu nhập từ mảng ngân hàng đầu tư, gây áp lực đáng kể lên các công ty nhỏ

Hình 5: ROAA toàn ngành giảm trong 6T2026 ...



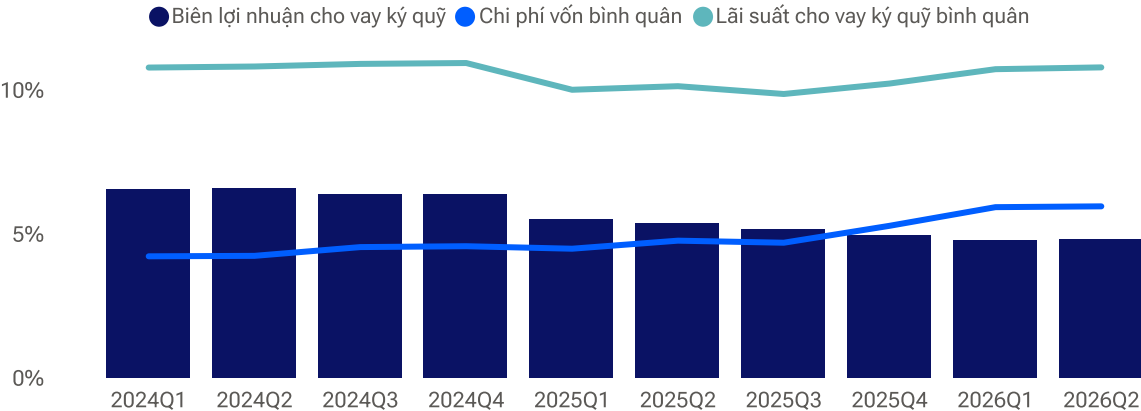
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 7: Một số CTCK quy mô nhỏ và vừa có danh mục đầu tư cổ phiếu lớn chịu ảnh hưởng nặng nề nhất



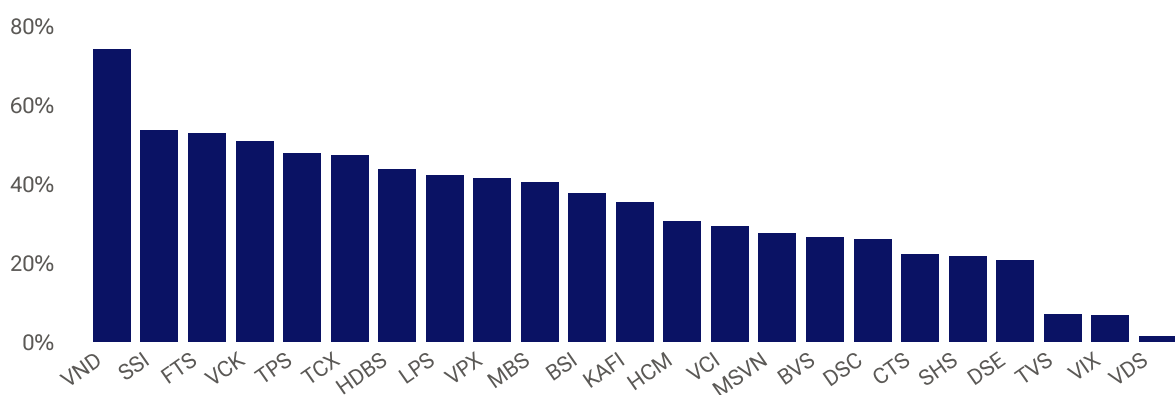
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026; YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 6: ... do chi phí vốn tăng làm thu hẹp biên lợi nhuận cho vay ký quỹ



Ghi chú: Biên lợi nhuận cho vay ký quỹ phản ánh chênh lệch giữa lãi suất cho vay ký quỹ bình quân và chi phí vốn. Chi phí vốn bình quân được tính bằng chi phí tài chính chia cho tổng nợ phải trả
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

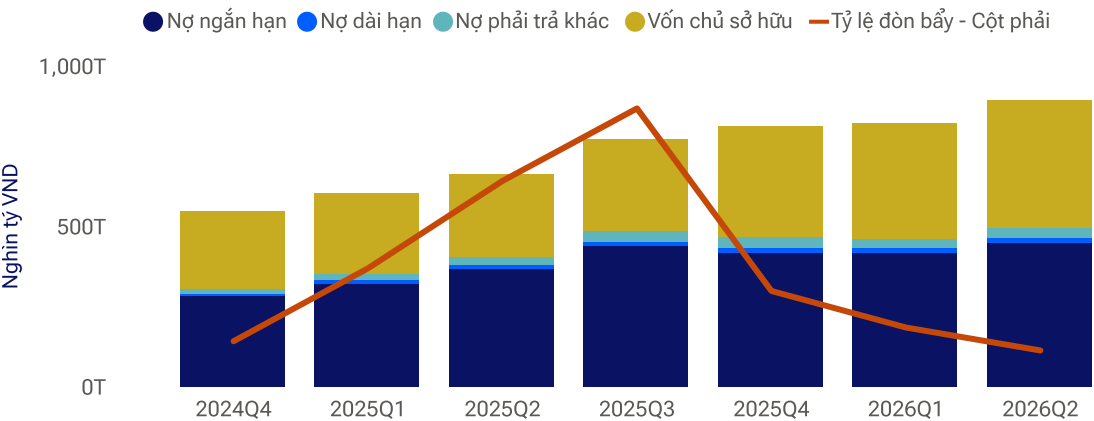
Hình 8: 14 trong số 27 công ty được phân tích đối mặt với rủi ro không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2026



Ghi chú: Dữ liệu phản ánh tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNTT tính đến Q2/2026;
Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

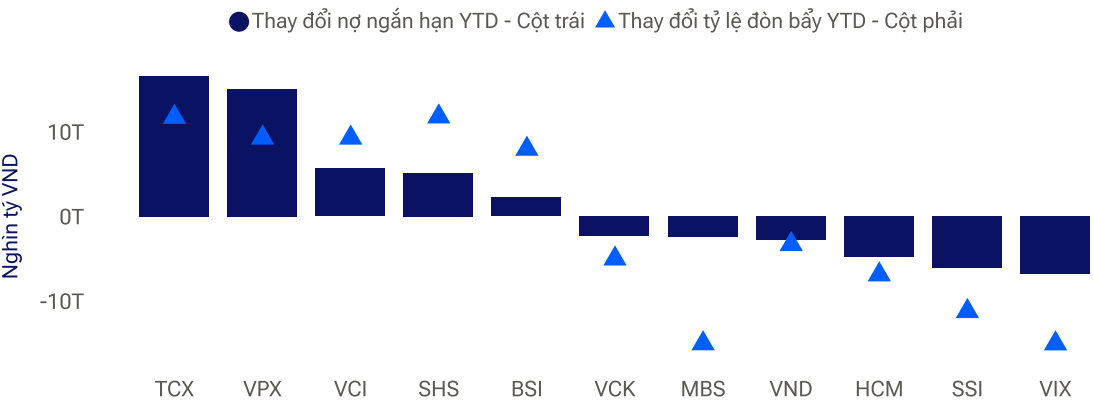
Hoạt động tăng vốn quy mô lớn giúp củng cố bộ đệm hấp thụ rủi ro

Hình 9: Tỷ lệ đòn bẩy của ngành giảm xuống 2.2 lần trong 6T2026...



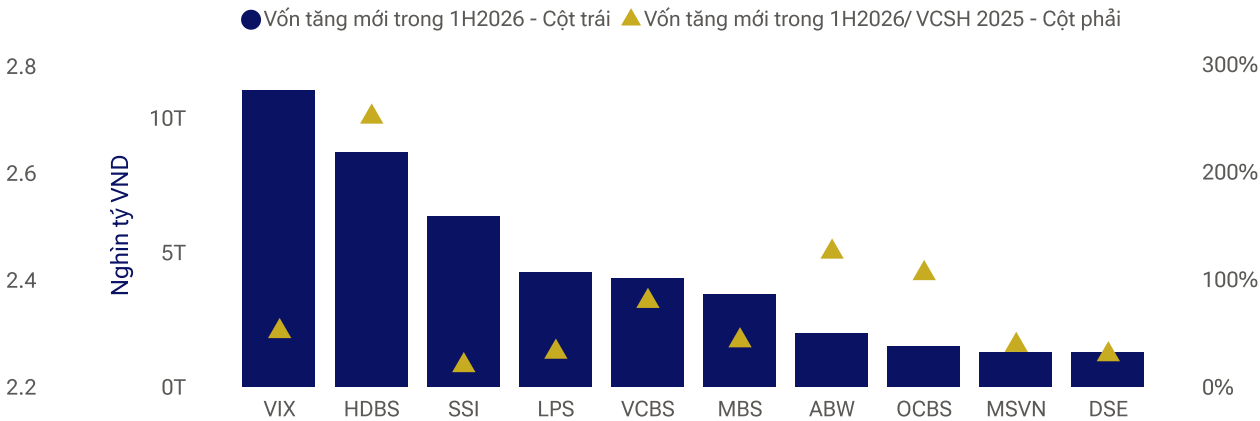
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
Tỷ lệ đòn bẩy được tính bằng tổng tài sản hữu hình và các cam kết ngoại bảng chia cho vốn chủ sở hữu hữu hình
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 11: Một số CTCK liên kết ngân hàng tăng trưởng nhanh gia tăng vay nợ ngắn hạn ...



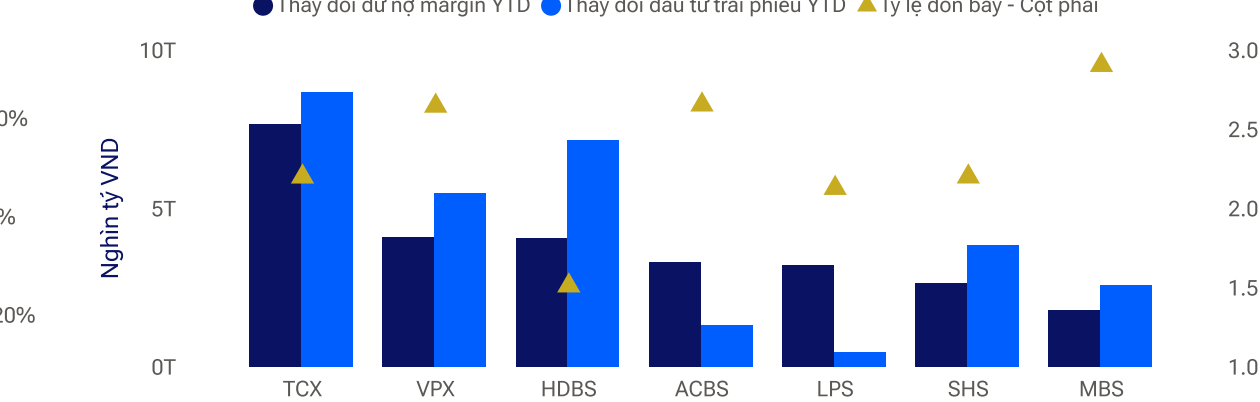
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026; YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 10: .. nhờ các đợt huy động vốn quy mô lớn thành công tại nhiều công ty



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

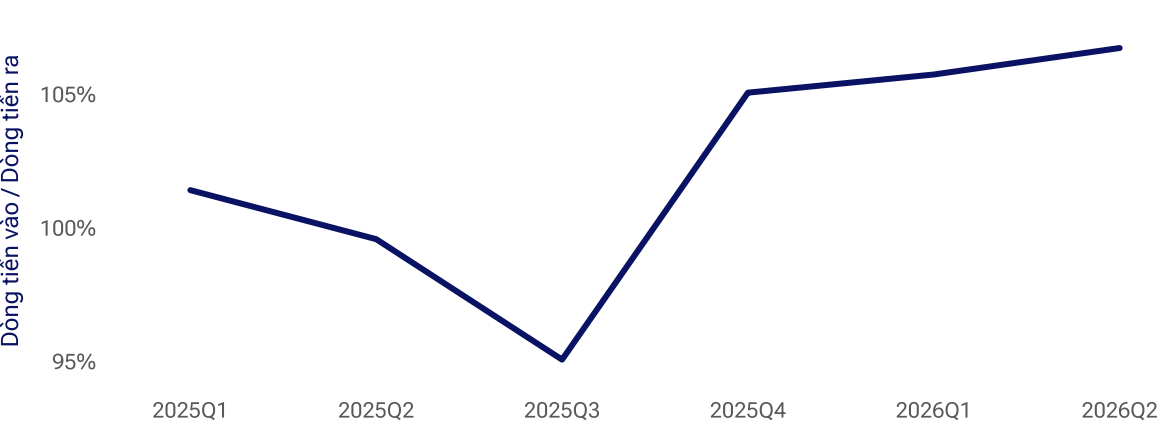
Hình 12: ... nhằm tài trợ tăng trưởng cho vay kỳ quỹ và đầu tư trái phiếu, qua đó hỗ trợ mở rộng thị phần



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026; YTD: Lũy kế từ đầu năm
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

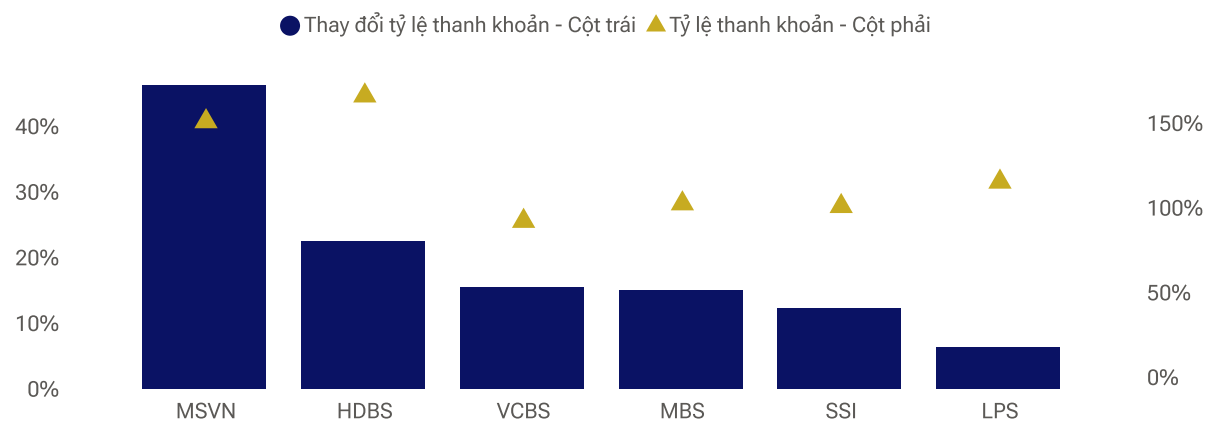
Đa dạng hóa nguồn vốn sẽ giúp các công ty có liên kết với ngân hàng nâng cao khả năng chống chịu trước áp lực tái cấp vốn

Hình 13: Tỷ lệ thanh khoản của toàn ngành cải thiện lên 107%



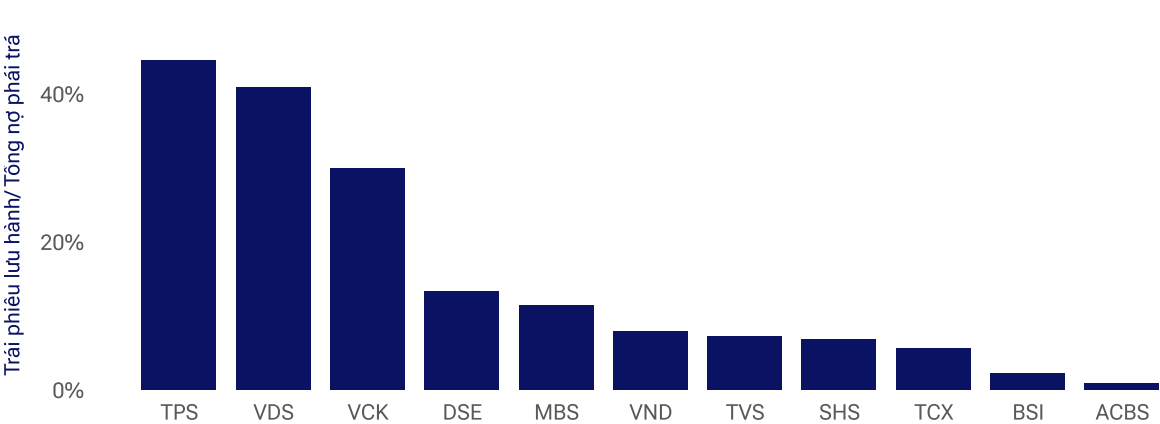
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 CTCK lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 14: ... khi hoạt động tăng vốn giúp giảm phụ thuộc vào nguồn vốn ngắn hạn



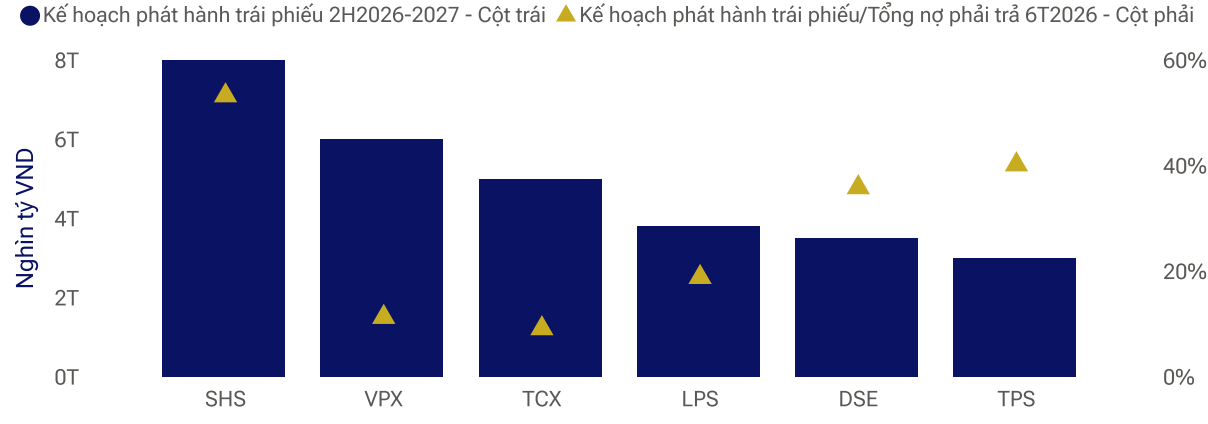
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 15: Các khoản vay nước ngoài và kế hoạch phát hành trái phiếu dài hạn ...



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Dữ liệu tại thời điểm Q2/2026
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

Hình 16: ... giúp đa dạng hóa nguồn vốn hạn chế rủi ro tái cấp vốn



Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của CTCK
Nguồn: Dữ liệu công ty, VIS Rating

PHỤ LỤC

Danh sách công ty trong báo cáo của chúng tôi:

▲	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Công ty chứng khoán lớn
2	TCX	CTCP Chứng khoán Kỹ thương	Công ty chứng khoán lớn
3	VPX	CTCP Chứng khoán VPBank	Công ty chứng khoán lớn
4	VND	CTCP Chứng khoán VNDirect	Công ty chứng khoán lớn
5	VCK	CTCP Chứng khoán VPS	Công ty chứng khoán lớn
6	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty chứng khoán lớn
7	ACBS	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Công ty chứng khoán lớn
8	VCI	CTCP Chứng khoán VietCap	Công ty chứng khoán lớn
9	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	Công ty chứng khoán lớn
10	MBS	CTCP Chứng khoán MB	Công ty chứng khoán lớn
11	LPS	CTCP Chứng khoán LPBank	Công ty chứng khoán vừa
12	KAFI	CTCP Chứng khoán KAFI	Công ty chứng khoán vừa
13	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Công ty chứng khoán vừa
14	MASVN	CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	Công ty chứng khoán vừa
15	VCBS	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Công ty chứng khoán vừa
16	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	Công ty chứng khoán vừa
17	KIS	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam	Công ty chứng khoán vừa
18	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	Công ty chứng khoán vừa
19	TPS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	Công ty chứng khoán vừa
20	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	Công ty chứng khoán vừa
21	KBSV	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam	Công ty chứng khoán nhỏ
22	CTS	CTCP Chứng khoán VietinBank	Công ty chứng khoán nhỏ
23	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Công ty chứng khoán nhỏ
24	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	Công ty chứng khoán nhỏ
25	SSV	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	Công ty chứng khoán nhỏ
26	DSC	CTCP Chứng khoán DSC	Công ty chứng khoán nhỏ
27	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	Công ty chứng khoán nhỏ
28	MSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Maybank	Công ty chứng khoán nhỏ
29	YSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam	Công ty chứng khoán nhỏ
30	HDBS	CTCP Chứng khoán HD	Công ty chứng khoán nhỏ

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG HẠN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC RỦI TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYẾN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÀI GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".